

Bản tin tuần 399

Tuần 11/01 – 15/01/2010

**Phòng Nghiên cứu thị trường & Đầu tư
CTCP Chứng khoán Bảo Việt (BVSC)**

Email: research@bvsc.com.vn

Website: <http://www.bvsc.com.vn>

Trụ sở chính - Hà Nội

8 - Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm

Tel: (84-4) 3928 8080

Fax: (84-4) 3928 9888

Chi nhánh - TP.Hồ Chí Minh

Số 6 - Lê Thánh Tôn, Quận 1

Tel: (84-8) 3914 6888

Fax: (84-8) 3914 7999

Kinh tế vĩ mô

Tr. 1

- Tuần đầu tiên bắt đầu công bố kết quả kinh doanh quý 4/2009 tại Mỹ, trong đó lợi nhuận của Alcoa gây thất vọng trong khi lợi nhuận của Intel lại vượt dự báo.
- Giá xăng vừa tăng thêm 450 đồng/lít kể từ 18h00 ngày 14/01/2010.
- Lãi suất liên ngân hàng đang có xu hướng bình ổn trở lại, góp phần làm giảm sức ép tăng LSCB ở thời điểm hiện tại.

Thị trường chứng khoán

Tr. 5

- Thị trường tiếp tục xu hướng điều chỉnh mặc dù đã có sự hồi phục trong 2 phiên giao dịch giữa tuần.
- Cán cân cung cầu vẫn duy trì ở mức tương đối cân bằng, tuy nhiên có thể nhận thấy lực cầu đang có xu hướng chiếm ưu thế trở lại.
- Khối ngoại tiếp tục mua ròng trong cả tuần với giá trị mua ròng trung bình xấp xỉ 50 tỷ đồng mỗi phiên.

Phân tích kỹ thuật

Tr. 7

- Tuy một vài chỉ báo kỹ thuật đã phát ra tín hiệu tiêu cực như việc cắt xuống dưới ngưỡng trung bình của đường MFI và sự xuất hiện của các hình nền đặc nhỏ; tuy nhiên những tín hiệu này chỉ mang tính ngắn hạn và xu thế tăng trung hạn của VnIndex vẫn đang được giữ vững.
- Hiện tại, thị trường được nhận định có khả năng đang nằm trong sóng 2 nhỏ thuộc sóng 1 thứ cấp theo lý thuyết sóng Elliott. Do xu hướng ngắn hạn của thị trường chưa thực sự rõ nét nên chúng tôi tạm thời đưa ra 3 kịch bản để dự báo mức đáy của sóng 2, đó là **495-500 điểm** (tích cực), **485 điểm** (trung bình) và **461-470 điểm** (tiêu cực).

CTCP Sản xuất và Thương mại Phúc Tiến (PHT)

Tr. 8

- Trong quý 4/2009 Phúc Tiến đã tiêu thụ được khoảng 22.000 tấn thép, đưa tổng sản lượng thép tiêu thụ trong cả năm 2009 lên mức 72.186 tấn. Doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2009 ước đạt lần lượt là 821,3 tỷ đồng và 52,8 tỷ đồng.
- Tại thời điểm 31/12/2009, Phúc Tiến còn tồn kho khoảng 35.000 tấn thép các loại với giá vốn trung bình khoảng 10 triệu đồng/tấn. Lượng hàng tồn kho này ước tính có thể mang lại cho Công ty khoảng 35,3 tỷ đồng lợi nhuận gộp.
- Trên cơ sở đánh giá về triển vọng của thị trường thép năm 2010, chúng tôi dự báo Phúc Tiến có thể đạt 1.068 tỷ đồng doanh thu và 59 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế trong năm 2010.

Thống kê thị trường

Tr.10

I. KINH TẾ VĨ MÔ

Diễn biến nổi bật trong tuần

Thế giới:

- Tuần đầu tiên bắt đầu công bố kết quả kinh doanh quý 4/2009 tại Mỹ, trong đó lợi nhuận của Alcoa gây thất vọng trong khi lợi nhuận của Intel lại vượt dự báo.
- Doanh số bán lẻ tại Mỹ đã bắt đầu giảm 0,3% trong tháng 12/2009.
- Giá dầu thô yếu dần về cuối tuần và giảm xuống dưới ngưỡng 80 USD/thùng.

Trong nước:

- Giá xăng vừa tăng thêm 450 đồng/lít kể từ 18h00 ngày 14/01/2010.
- Lãi suất liên ngân hàng đang có xu hướng bình ổn trở lại, góp phần làm giảm sức ép tăng LSCB ở thời điểm hiện tại.

Nhận định, đánh giá của BVSC

Lợi nhuận của Intel quý 4/2009 tăng hơn 9 lần, lên mức đỉnh cao

Trong tuần qua Intel đã công bố lợi nhuận và doanh thu quý 4/2009 với kết quả lên mức cao nhất trong hơn 1 năm, nguyên nhân chính là do nhu cầu máy tính cá nhân tăng cao. Hãng sản xuất chip lớn nhất thế giới này cũng dự báo doanh thu và lợi nhuận quý 1/2010 sẽ tăng cao hơn khi mà nhu cầu notebook, máy tính cá nhân hồi phục. Cổ phiếu của Intel đã tăng điểm sau thông tin khá khả quan về kết quả kinh doanh và dự báo lợi nhuận này. Intel thông báo lợi nhuận ròng quý 4/2009 đã tăng hơn 9 lần và đạt mức **2,28 tỷ USD** tương đương **40 cent/cổ phiếu**. Nhìn lại quá khứ, doanh thu của Intel đã tăng 28% và đạt mức 10,6 tỷ USD trong quý vừa qua. Tháng 10/2009, Intel dự báo doanh thu quý 4/2009 đạt từ 9,7 tỷ USD cho đến 10,5 tỷ USD; lợi nhuận ròng trong quý 4/2009 tại thời điểm đó được dự báo chỉ là 234 triệu USD tương đương 4 cent/cổ phiếu.

Kết quả kinh doanh khá khả quan của Intel đã gợi mở hy vọng về những tín hiệu tích cực từ kết quả lợi nhuận của các đại gia công nghệ khác như Microsoft, Dell, AMD... sẽ lần lượt được công bố trong những tuần sắp tới. Chúng tôi tiếp tục tin tưởng mùa công bố

kết quả kinh doanh này sẽ giúp cho TTCK Mỹ có thể chinh phục những mốc điểm cao hơn.

ADB lạc quan thận trọng về triển vọng kinh tế châu Á

Ông Haruhiko Kuroda, Chủ tịch Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) cảnh báo rằng hiện còn quá sớm để các nước châu Á có thể rút đi các kế hoạch kích thích kinh tế đã đưa ra trong thời kỳ khủng hoảng tài chính. Trong bài phát biểu vào ngày thứ Năm vừa qua, ông cũng cho rằng các nhà hoạch định chính sách cần có biện pháp khôi phục nhu cầu và ổn định hệ thống tài chính để hỗ trợ cho đà phục hồi kinh tế.

ADB đánh giá động thái yêu cầu các ngân hàng tăng tỷ lệ dự trữ bắt buộc của Trung Quốc là phù hợp, dù trên thực tế chưa có rủi ro nào về bong bóng giá tài sản tại nền kinh tế lớn thứ 3 trên thế giới. ADB cũng cho rằng nhóm nền kinh tế đang phát triển tại châu Á sẽ có thể sẽ tăng trưởng **6,6%** trong năm 2010 sau khi đã đạt mức tăng trưởng 4,5% trong năm 2009, riêng Trung Quốc có thể tăng trưởng 8,9% trong năm 2010.

Mới đây, Trung Quốc đã khiến cho thị trường tài chính thế giới chấn động khi đưa ra yêu cầu các ngân hàng phải tăng tỷ lệ dự trữ bắt buộc ở thời điểm sớm hơn so với dự báo. Quyết định này bắt nguồn từ những lo ngại về khả năng lạm phát tăng cao.

Lịch công bố các thông tin kinh tế vĩ mô của Mỹ trong tuần tới:

Thời gian	Sự kiện	Kỳ điều tra	Dự báo kỳ này	Số liệu kỳ trước
Thứ 2 (18/01)	Thị trường đóng cửa nghỉ lễ			
Thứ 3 (19/01)	Chỉ số thị trường nhà đất NAHB	T11	17	16
	Lòng tin người tiêu dùng ABC	17/01	--	--
Thứ 4 (20/01)	Chỉ số giá bán buôn MoM	T12	0.1%	1.8%
	Chỉ số giá bán buôn YoY	T12	4.7%	2.4%
	Chỉ số giá bán buôn không kể mặt hàng thực phẩm và năng lượng MoM	T12	0.2%	0.5%
	Chỉ số giá bán buôn không kể mặt hàng thực phẩm và năng lượng YoY	T12	1.1%	1.2%
	Số nhà xây mới	T12	0.58M	0.574M
	Số giấy phép xây dựng	T12	0.59M	0.589M
Thứ 5 (21/01)	Số người thất nghiệp lần đầu	16/01	--	--
	Chỉ số kinh tế tổng hợp	T12	0.7%	0.9%
	Chỉ số kinh tế Philadelphia	T1	20	--

(Nguồn: Bloomberg, BVSC)

Lịch công bố KQKD quý 4/2009 của các doanh nghiệp Mỹ:

Thời gian	Công ty	Dự báo EPS quý 4/09	EPS cùng kỳ năm trước
Thứ 3 (19/01)	Citigroup	-0.2	-2.44
	CSX Corp.	0.76	0.9
	IBM	3.47	3.28
Thứ 4 (20/01)	Bank of America Corp.	-0.5	-0.48
	BNY Mellon Corp	0.52	0.93
	eBay	0.4	0.41
	Northern Trust	0.69	1.39
Thứ 5 (21/01)	U.S. Bancorp	0.29	0.15
	Capital One Fincl. Corp.	0.44	-1.75
	Morgan Stanley	0.56	-2.24
	UnitedHealth Grp	0.73	0.78
Thứ 6 (22/01)	Xerox Corp.	0.22	0.3
	Johnson Controls	0.29	-0.14
	General Electric	0.26	0.51
	Harley-Davidson	-0.26	0.34
	Kimberly-Clark	1.24	1.01
	McDonald's Corp.	1.02	0.87
	SunTrust	-0.71	-1.08

(Nguồn: Reuters, BVSC)

Kinh tế trong nước:

Có hay không việc tăng lãi suất cơ bản (LSCB) ngay trong tháng 1/2010?

Trong tuần qua, trên TTCK và thị trường liên ngân hàng lại bắt đầu rộ lên những tin đồn về việc NHNN có thể sẽ tăng lãi suất cơ bản ngay trong tháng 1 này; thêm vào đó, báo cáo của một tổ chức nước ngoài có uy tín cũng nhận định Việt Nam có thể sẽ mạnh tay điều chỉnh LSCB trong năm nay. **Quan điểm của BVSC là tương đối thận trọng với những tin đồn và nhận định trên.** Chúng tôi cho rằng NHNN sẽ khó có khả năng tăng LSCB ngay trong tháng 1 này và LSCB vào thời điểm cuối năm 2010 nhiều khả

năng cũng sẽ không thể cao đến mức 12% như báo cáo nhận định của tổ chức nước ngoài nêu trên.

Tin đồn về việc NHNN tăng lãi suất cơ bản có lẽ xuất phát từ 2 áp lực chính đối với kinh tế vĩ mô hiện nay đó là *thanh khoản trong hệ thống ngân hàng* và *rủi ro lạm phát* tăng cao bắt đầu từ tháng 1 này. Tuy nhiên, theo tìm hiểu mới nhất của chúng tôi thì 2 áp lực trên thực tế có thể sẽ không quá lớn như thị trường lo ngại.

Về vấn đề thanh khoản, trong tuần qua lãi suất liên ngân hàng đã có dấu hiệu hạ nhiệt với mức độ tương đối nhanh và mạnh, lãi suất qua đêm và kỳ hạn 1 tuần hiện đã quay trở về mức bình thường từ 8,5%-

9% (thấp hơn rất nhiều so với mức đỉnh điểm trên 20% vào thời điểm cuối tháng 12/2009). Nguyên nhân là do huy động vốn từ dân cư thời gian gần đây đã được cải thiện và bắt đầu tăng trở lại, trong khi hầu hết các ngân hàng vẫn chưa có kế hoạch giải ngân mạnh trước Tết, một lượng vốn dư thừa nhất định đã được các ngân hàng cân đối cho vay trên thị trường liên ngân hàng đã giúp cho việc kéo lãi suất trên thị trường này hạ nhiệt nhanh chóng.

Về áp lực lạm phát, chỉ số CPI trong tháng 1 này có thể sẽ rất cao (khoảng trên dưới 2%). Điều này có thể sẽ còn tiếp diễn đến hết tháng 2 do ảnh hưởng của yếu tố mùa vụ (Tết Nguyên đán). Đây là yếu tố quy luật hàng năm chứ không phải là điều bất ngờ, do đó trên quan điểm thận trọng chúng tôi vẫn cho rằng việc tăng LSCB của NHNN hoàn toàn có thể sẽ xảy ra nhưng xác suất LSCB tăng ngay trong tháng 1 là không thật sự cao. Chúng tôi cho rằng nhiều khả năng NHNN sẽ đợi thêm số liệu CPI trong tháng 2 để xem xét áp lực lạm phát lớn đến mức nào, từ đó mới có quyết định điều chỉnh trong chính sách tiền tệ.

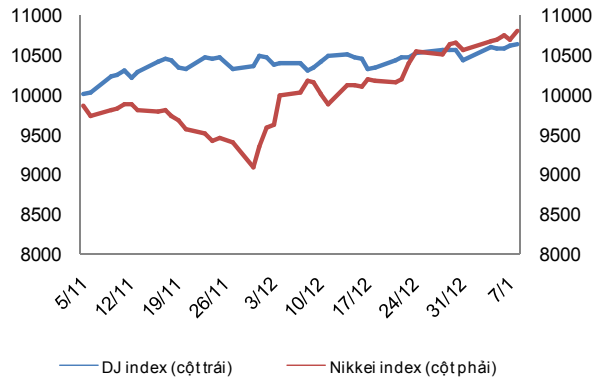
Với hai lý do nêu trên, chúng tôi tin tưởng LSCB sẽ không tăng trong tháng 1 này.

Với nhận định của một tổ chức nước ngoài về việc Việt Nam có thể tăng LSCB lên mức cao nhất là **12%** trong năm 2010, chúng tôi hoàn toàn không đồng tình với quan điểm này. Quan điểm của chúng tôi là lạm phát của Việt Nam trong năm 2010 có thể sẽ cao hơn so với năm 2009, nhưng nhiều khả năng vẫn sẽ nằm trong tầm kiểm soát của Chính phủ và hoàn toàn có thể duy trì ở mức dưới 10%. Việc tăng LSCB nhằm bảo vệ giá trị VND là hợp lý, nhưng chưa đủ thuyết phục để có thể tăng LSCB lên mức cao đến 12% như vậy. Lãi suất cơ bản ở mức 12% sẽ tương đương với lãi suất cho vay đầu ra là 18%, một mức lãi suất khá lớn có thể sẽ bóp nghẹt đà phục hồi kinh tế. Thêm vào đó, nếu để chống lạm phát thì NHNN vẫn còn trong tay một công cụ rất mạnh và hữu hiệu đó là tăng tỷ lệ dự trữ bắt buộc trở lại.

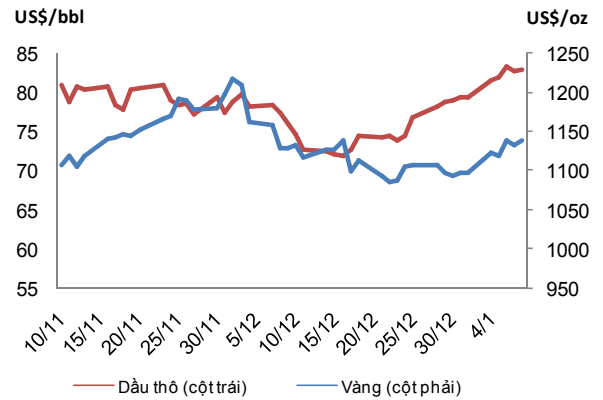
Do vậy, BVSC dự báo NHNN có thể sẽ có những điều chỉnh tăng LSCB trong năm 2010 nhưng LSCB khó có thể tăng lên mức quá cao như tổ chức nước ngoài đã nhận định và dự báo.

Chuyên viên phân tích: Trần Hải Yến

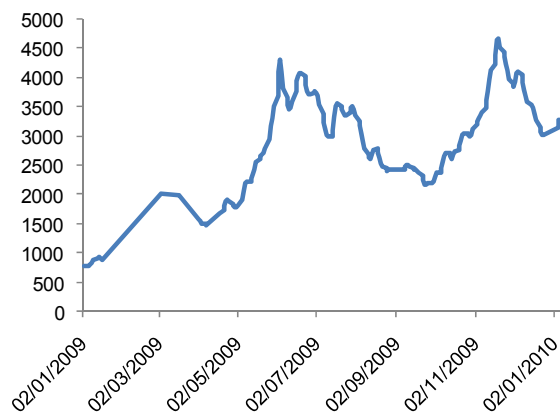
Diễn biến TTCK thế giới



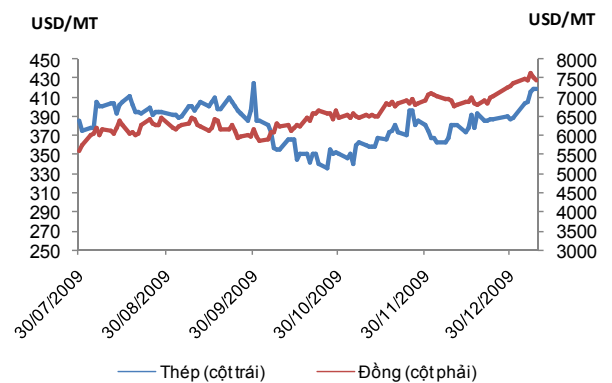
Diễn biến giá vàng và dầu thô



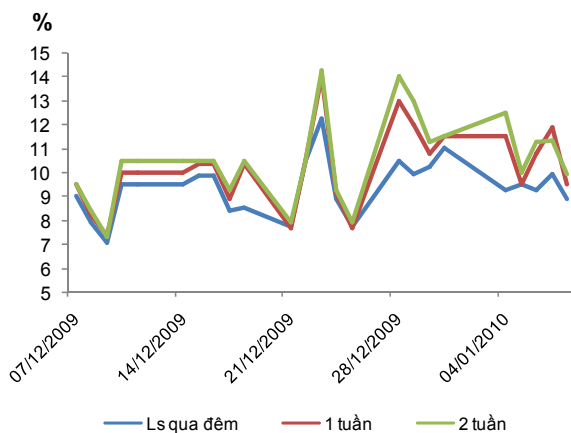
Diễn biến chỉ số BDI



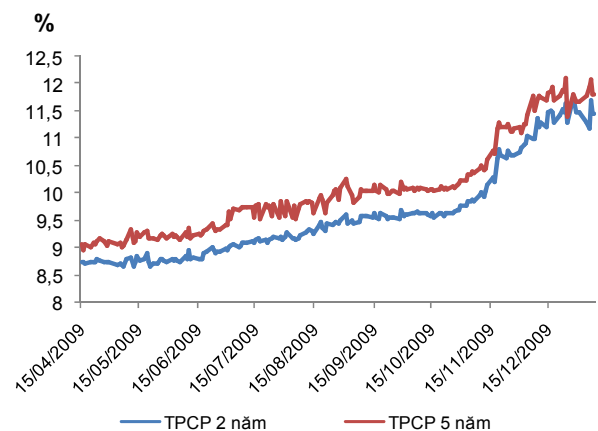
Diễn biến giá kim loại trên thị trường thế giới



Ls liên ngân hàng hạ nhiệt sau ngày 31/12/09



Lợi suất Trái phiếu Chính phủ Việt Nam



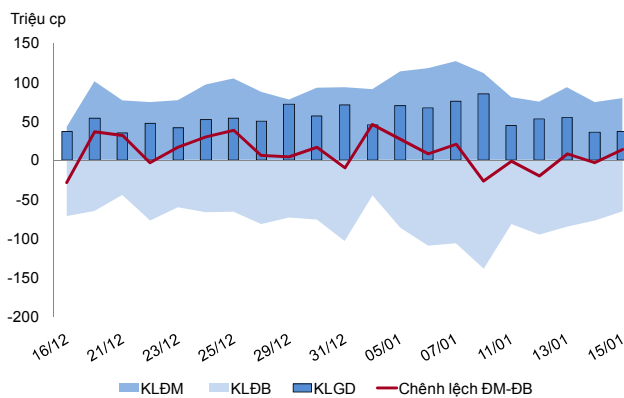
II. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN TRONG TUẦN

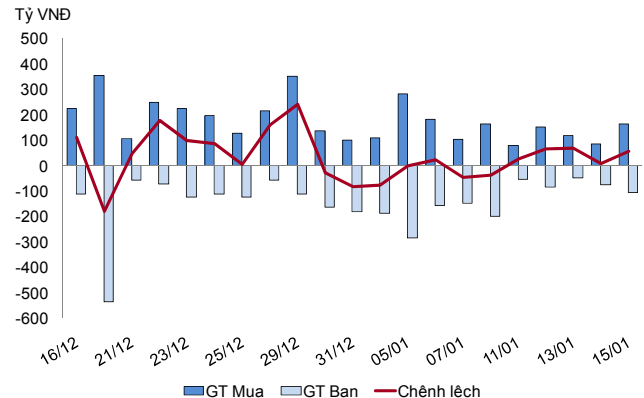
HoSE	Giá trị	Thay đổi	± %
VnIndex	505.42 ↓	-15.48	-2.97%
KLGD (triệu ck)	225.75 ↓	-116.98	-34.13%
GTGD (tỷ đồng)	9,005.98 ↓	-6,575.52	-42.20%

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	171.37 ↓	-8.39	-4.67%
KLGD (triệu ck)	164.74 ↓	-21.47	-11.53%
GTGD (tỷ đồng)	5,811.18 ↓	-1,007.31	-14.77%

Diễn biến cung cầu sàn HoSE



Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài sàn HoSE



Diễn biến giao dịch phiên cuối tuần trên sàn HoSE

HoSE	Giá trị	Thay đổi	± %
VnIndex	505.42 ↓	-6.91	-1.35%
KLGD (triệu ck)	37.13 ↑	1.08	2.98%
GTGD (tỷ đồng)	1596.85 ↑	30.20	1.93%
Tổng cung (triệu ck)	65.74 ↓	-11.81	-15.23%
Tổng cầu (triệu ck)	79.22 ↑	5.20	7.02%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	3.59 ↑	2.08	137.35%
KL bán (triệu ck)	2.38 ↑	0.48	25.59%
Giá trị mua (tỷ đồng)	163.52 ↑	80.08	95.97%
Giá trị bán (tỷ đồng)	105.53 ↑	30.83	41.27%

Diễn biến giao dịch phiên cuối tuần trên sàn HNX

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	171.37 ↓	-4.32	-2.46%
KLGD (triệu ck)	20.30 ↓	-9.00	-30.71%
GTGD (tỷ đồng)	691.47 ↓	-328.13	-32.18%
Tổng cung (triệu ck)	37.99 ↑	2.09	5.83%
Tổng cầu (triệu ck)	30.17 ↓	-17.57	-36.80%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.41 ↓	-0.02	-4.13%
KL bán (triệu ck)	0.08 ↓	-0.20	-72.12%
Giá trị mua (tỷ đồng)	16.39 ↑	0.47	2.9%
Giá trị bán (tỷ đồng)	2.36 ↓	-7.78	-76.7%

Bình luận diễn biến

- Thị trường vẫn tiếp tục xu hướng điều chỉnh mặc dù đã có sự hồi phục trong 2 phiên giao dịch giữa tuần.
- Cán cân cung cầu vẫn được duy trì ở mức tương đối cân bằng, tuy nhiên có thể nhận thấy lực cầu đang có xu hướng dần chiếm ưu thế trở lại.
- Khối ngoại tiếp tục mua ròng trong cả tuần với giá trị mua ròng trung bình xấp xỉ 50 tỷ đồng mỗi phiên.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Tiếp nối phiên sụt giảm khá bất ngờ vào cuối tuần trước, TTCK Việt Nam mở đầu tuần vừa qua với 2 phiên giao dịch lao dốc mạnh. Mặc dù đã có sự hồi phục trong 2 phiên giao dịch vào giữa tuần, nhưng VnIndex vẫn chưa thực sự tìm lại được động lực tăng điểm trở lại, mà ngược lại vẫn tiếp tục xu hướng giằng co và điều chỉnh nhẹ về cuối tuần. Nhóm cổ phiếu tài chính ngân hàng tiếp tục điều chỉnh giảm trong tuần vừa qua đã có tác động tiêu cực tới diễn biến của VnIndex.

Như đã đề cập trong các bản tin trước, chúng tôi nhận thấy những tín hiệu bất thường khi quan sát diễn biến trong phiên của một số phiên giao dịch gần đây. Cũng khá giống như phiên giao dịch ngày Thứ 6 cuối tuần trước, trong các phiên giao dịch ngày Thứ 3 và Thứ 4 tuần vừa qua, khi thị trường đang diễn biến khá giằng co và bắt đầu có biểu hiện tương đối tích cực thì ngay lập tức xuất hiện các lệnh bán với khối lượng lớn nhắm vào một vài mã cổ phiếu đang dẫn dắt thị trường. Các lệnh bán này thường xuất hiện ở đúng những thời điểm hết sức nhạy cảm, do đó đã gây tác động mạnh đến tâm lý nhà đầu tư cá nhân, dẫn đến những phản ứng thái quá và bán tháo cổ phiếu của nhóm nhà đầu tư này nên đã đẩy VnIndex lao dốc. Tuy nhiên, trong phiên ngày Thứ 4, sau khi bất ngờ sụt giảm thị trường đã quay đầu hồi phục khá mạnh chỉ trong những phút cuối phiên giao dịch, làm cho nhiều nhà đầu tư đi từ bất ngờ này sang bất ngờ khác. Chính những biến động mang tính phi thị trường này đã khiến cho tâm lý của người đầu tư trở nên nghi ngại và đẩy thị trường vào giai đoạn mất phương hướng, kèm theo đó là sự sụt giảm mạnh của tính thanh khoản trong những phiên giao dịch cuối tuần.

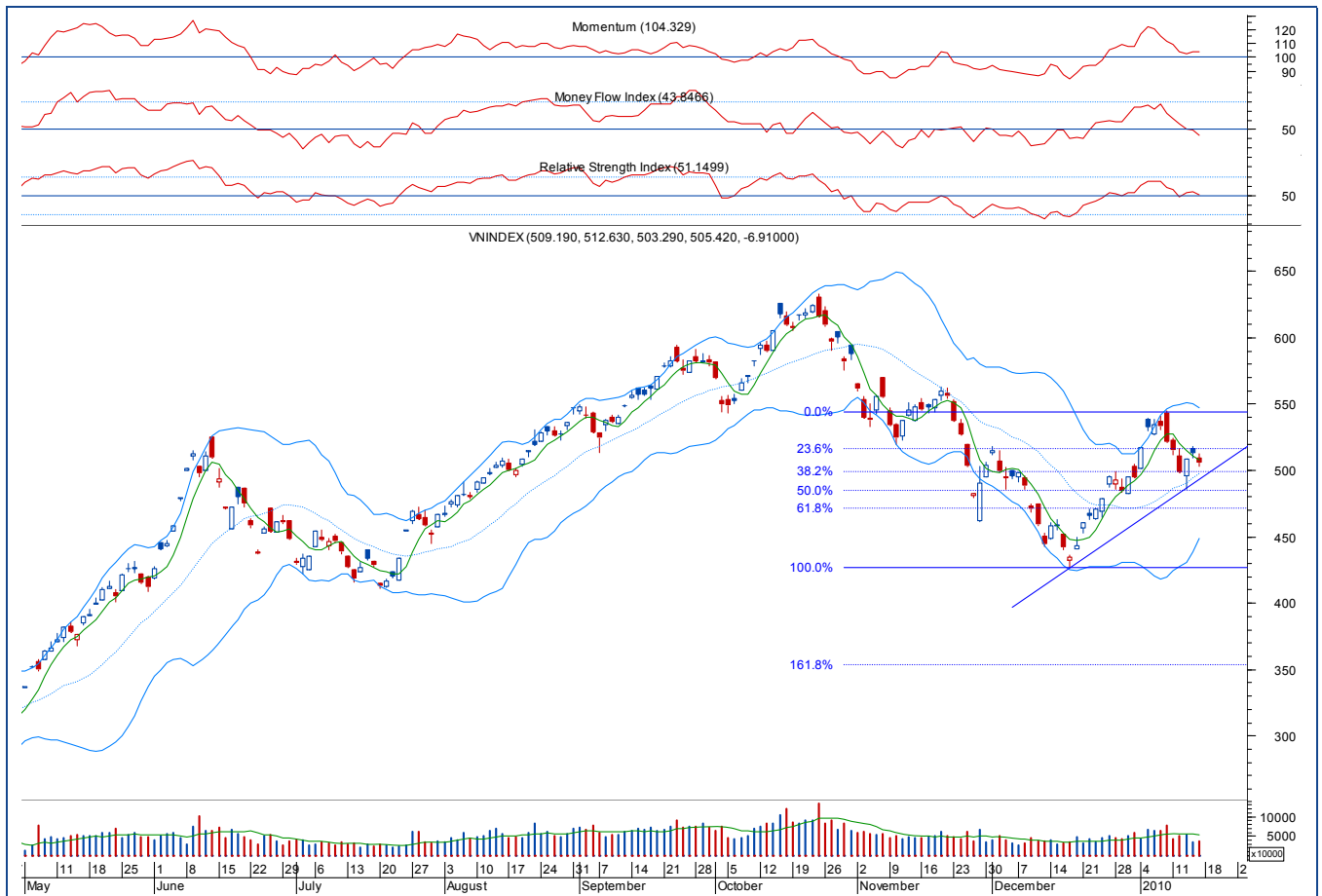
Bên cạnh đó, tâm lý của các nhà đầu tư trong thời gian gần đây còn chịu ảnh hưởng bởi yếu tố chính sách, mặc dù kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp liên tiếp được cập nhật và đều đang được đưa ra với những con số hết sức khả quan, nhưng dường như những thông tin này đang có tác động khá hạn chế đối với các nhà đầu tư so với những giai đoạn trước. Hiện nay các nhà đầu tư dường như đang hướng sự quan tâm đến những thay đổi về chính sách tiền tệ tiếp theo của NHNN mà cụ thể là khả năng có hay không việc điều chỉnh tăng lãi suất cơ bản (LSCB) vào thời điểm cuối tháng 1/2010.

Như đã đề cập ở phần tin vĩ mô nêu trên, chúng tôi không đánh giá cao khả năng điều chỉnh LSCB ngay trong tháng 1 này. Hiện tại tính thanh khoản của hệ thống ngân hàng đã phần nào được cải thiện và điều này được thể hiện qua việc hạ nhiệt khá nhanh và mạnh của lãi suất liên ngân hàng trong những ngày gần đây. Tình hình lạm phát trong những tháng giáp Tết Nguyên đán có thể sẽ tăng tốc, nhưng điều này được xem là bình thường và mang tính quy luật mùa vụ. Thêm vào đó, yếu tố tỷ giá cũng đang cho những tín hiệu bình ổn trong mùa kiêu hởi cuối năm và việc bán lại ngoại tệ của các Tập đoàn cho hệ thống ngân hàng đang được thực hiện khá nghiêm túc; như vậy chúng tôi nhận thấy không có một lý do thực sự thuyết phục nào để dẫn đến việc phải điều chỉnh LSCB lần thứ 2 của NHNN ngay trong tháng 1/2010 này. Tuy nhiên, BVSC cũng không phủ định hoàn toàn khả năng này do chúng tôi vẫn đề ngỏ khả năng điều chỉnh chính sách tiền tệ của NHNN để đón đầu các nguy cơ thay vì chờ cho đến khi các nguy cơ đó xuất hiện. Thêm vào đó, trong những quý đầu năm áp lực đạt được các chỉ tiêu tăng trưởng là không nhiều, nên thay vào đó Chính phủ có thể sẽ thực hiện sớm các biện pháp mang tính bình ổn nền kinh tế nhằm tránh các rủi ro có thể xảy ra vào nửa cuối của năm.

Tất cả những yếu tố trên sẽ có tác động đến diễn biến của thị trường và sự giằng co nhiều khả năng sẽ tiếp tục xảy ra, ít nhất là cho đến khi các thông tin về chỉ số CPI tháng này được công bố chính thức. Vì vậy, dựa trên quan điểm thận trọng chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tiếp tục giữ nguyên danh mục đầu tư trong thời điểm hiện tại và hạn chế giao dịch trước khi nhận biết rõ các tín hiệu về chính sách vĩ mô.

Chuyên viên phân tích: Nguyễn Đức Thi, Nguyễn Xuân Bình

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



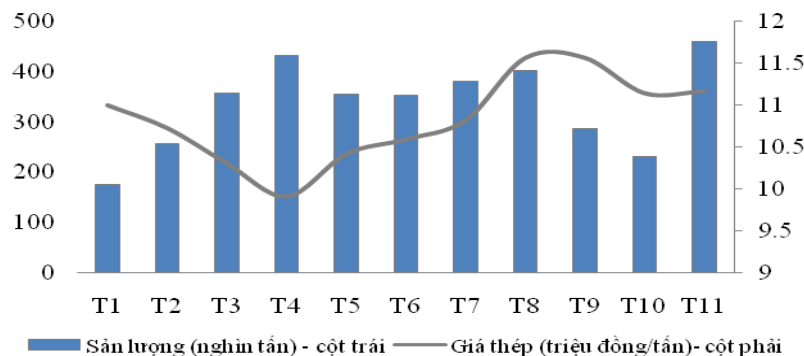
- Thị trường tuần vừa qua vẫn chưa thoát khỏi sóng điều chỉnh mặc dù đã có sự khởi sắc vào giữa tuần. Tuy một vài chỉ báo kỹ thuật đã cho các tín hiệu tiêu cực như việc cắt xuống dưới ngưỡng trung bình của đường MFI và sự xuất hiện của các hình nến đặc nhỏ trong thời điểm nhạy cảm của thị trường, nhưng những tín hiệu này chỉ mang tính ngắn hạn và xu thế tăng trung hạn của VnIndex vẫn đang được giữ vững.
- Hiện tại, thị trường được nhận định nhiều khả năng đang nằm trong sóng 2 nhỏ thuộc sóng 1 thứ cấp theo lý thuyết sóng Elliott. Do xu hướng ngắn hạn của thị trường chưa rõ ràng nên chúng tôi tạm thời đưa ra 3 kịch bản để dự báo mức đáy của sóng 2: **495-500 điểm** (tích cực), **485 điểm** (trung bình) và **461-470 điểm** (tiêu cực).
- Về trung hạn, xu thế tăng của thị trường nhiều khả năng vẫn sẽ được duy trì với một đích đến gần nhất nằm xung quanh **560 điểm**. Với nhận định đó, quan điểm của chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục tranh thủ các phiên điều chỉnh của thị trường, khi VnIndex tiếp cận các ngưỡng cản then chốt được đề cập ở trên, để tăng cường giải ngân cũng như tăng tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu.
- Đối với các nhà đầu tư ngắn hạn và lướt sóng, giai đoạn hiện tại được xem là khó khăn để tìm kiếm lợi nhuận, vậy nên cân bằng tỷ trọng cổ phiếu nắm giữ tùy thuộc vào mức độ chấp nhận rủi ro của mình. Tín hiệu bán ra và giảm tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu sẽ xuất hiện cho nhóm nhà đầu tư này khi VnIndex phá xuống dưới các ngưỡng hỗ trợ quan trọng tại **495** hoặc **485 điểm**.

Chuyên viên phân tích: Nguyễn Xuân Bình

III. CTCP SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PHÚC TIẾN (Mã PHT)

Diễn biến thị trường thép năm 2009. Sản lượng thép tiêu thụ trong nước 11 tháng đầu 2009 đạt khoảng 3,7 triệu tấn, tăng 30% so với cùng kỳ năm 2008. Giá thép trong nước sau thời gian sụt giảm đã hồi phục trở lại kể từ đầu tháng 5/2009. Tính đến cuối tháng 11/2009 giá thép trong nước đã tăng 17% so với mức thấp nhất vào tháng 4/2009. Nguyên nhân chính khiến cho thị trường thép trong nước tăng trưởng trong năm 2009 là do gói kích cầu của Chính phủ tập trung nhiều vào lĩnh vực xây dựng cơ bản nên đã thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ thép trong nước gia tăng, đồng thời giá thép trên thế giới cũng đã phục hồi sau giai đoạn khủng hoảng.

Diễn biến sản lượng tiêu thụ và giá thép xuất xưởng



Nguồn: Hiệp hội Thép Việt Nam, TCTy Thép Việt Nam, BVSC tổng hợp

Triển vọng ngành thép trong năm 2010. Dự báo nhu cầu tiêu thụ thép và giá thép thế giới trong năm 2010 có thể sẽ tăng so với năm 2009, bởi 2 nguyên nhân chủ yếu sau:

- Sự phục hồi kinh tế thế giới sẽ kéo theo nhu cầu tiêu thụ thép tăng dần. Theo dự báo của Goldman Sachs thì tốc độ tăng trưởng GDP của toàn thế giới trong năm 2010 có thể đạt mức 4,2% và sản lượng tiêu thụ thép có thể tăng trưởng 14% so với năm 2009.
- Nguồn cung của 2 loại nguyên liệu chính để sản xuất là quặng sắt và than coke hiện đang khá hạn hẹp, do đó giá 2 loại nguyên liệu này theo Goldman Sachs có thể tăng tương ứng lần lượt là 20% và 40% trong năm 2010.

Dự báo tốc độ tăng trưởng sản lượng sản xuất và tiêu thụ thép năm 2010

	Tốc độ tăng trưởng sản lượng sản xuất	Tốc độ tăng trưởng sản lượng tiêu thụ
Trung Quốc	12%	15%
Nhật Bản	18%	2%
Hàn Quốc	10%	7%
Ấn Độ	5%	10%
Đài Loan	2%	7%
Châu Á	12%	13%
Mỹ	32%	13%
Châu Mỹ Latinh	32%	20%
EU	19%	22%
Toàn thế giới	15%	14%

Nguồn: Goldman Sachs, BVSC tổng hợp

Kết quả kinh doanh Công ty năm 2009. Trong quý 4/2009, Phúc Tiến đã tiêu thụ được khoảng 22.000 tấn thép, đưa tổng sản lượng thép tiêu thụ trong cả năm 2009 lên mức 72.186 tấn. Doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2009 ước đạt lần lượt là 821,3 tỷ đồng và 52,8 tỷ đồng, hoàn thành 105,7% kế hoạch lợi nhuận của Công ty và đạt 97,6% so với mức dự báo của BVSC.

Dự báo hoạt động kinh doanh của Phúc Tiến năm 2010.

Hoạt động sản xuất kinh doanh thép. Tại thời điểm 31/12/2009, Phúc Tiến còn tồn kho khoảng 35.000 tấn thép các loại với giá vốn trung bình khoảng 10 triệu đồng/tấn. Với mức giá thép trên thị trường ở thời điểm hiện tại, lượng hàng tồn kho này ước tính có thể mang lại cho Công ty 35,3 tỷ đồng lợi nhuận gộp.

Trong năm 2010, Công ty dự kiến tiêu thụ khoảng 87.000 tấn thép hình, thép tấm và thép cuộn. Trên cơ sở đánh giá về triển vọng của thị trường thép năm 2010, chúng tôi dự báo Phúc Tiến có thể đạt 1.068 tỷ đồng doanh thu và 59 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế trong năm 2010.

Hoạt động đầu tư. Trong năm 2010, Phúc Tiến dự kiến sẽ phát hành thêm 9 triệu cổ phiếu nâng tổng vốn điều lệ lên 200 tỷ đồng. Mục đích phát hành nhằm bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và tài trợ vốn cho 3 dự án đầu tư mới. Dự kiến nhu cầu vốn đầu tư cho các dự án mới khoảng 70 tỷ đồng và thời gian hoàn thành muộn nhất trong quý 3/2010.

Một số chỉ tiêu tài chính dự báo cho năm 2010 (ĐVT: triệu đồng)

	2009E	2010F
Doanh thu thuần	821.267	1.068.469
Lợi nhuận sau thuế	52.874	59.372
EPS (VND)	4.807	5.397

Khuyến nghị đầu tư. Chúng tôi tiếp tục giữ nguyên khuyến nghị **NẮM GIỮ** đối với cổ phiếu PHT. Với mức giá thị trường ở thời điểm hiện tại, PE 2009 của cổ phiếu PHT ở mức 8,22 và PE 2010 ở mức 7,32 - đây là mức PE tương đối hấp dẫn so với PE trung bình ngành ở thời điểm hiện tại. Chúng tôi cũng điều chỉnh mức giá kỳ vọng đối với cổ phiếu PHT từ 50.400 đồng xuống 48.600 đồng do PE trung bình của ngành thép hiện nay đang điều chỉnh ở mức 10,11.

Chuyên viên phân tích: Chế Thị Mai Trang

IV. THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TRONG TUẦN

HoSE: 5 CP được NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất			
Mã CK	KL mua	Mã CK	KL bán
EIB	1,020,760	VIP	882,340
BVH	1,011,130	VSH	770,550
PPC	846,800	PPC	583,970
DPM	671,600	KDC	538,320
HAG	602,590	VNM	465,750

HNX: 5 CP được NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất			
Mã CK	KL mua	Mã CK	KL bán
KLS	434,000	KLS	161,500
PVS	289,700	BVS	145,500
VCG	146,000	S96	74,200
PVX	131,600	PVS	50,000
BCC	123,000	SHB	45,000

HoSE: 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần				
Mã CK	Giá mở	Giá đóng	± %	KLGD
STB	25,000	23,400	-6.40	13,235,090
SSI	91,000	88,000	-3.30	9,642,190
KBC	66,500	62,000	-6.77	8,756,960
SAM	30,600	32,100	-3.50	7,914,320
EIB	24,800	23,800	-4.03	7,866,760

HNX: 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần				
Mã CK	Giá mở	Giá đóng	± %	KLGD
KLS	35,100	34,800	-0.85	18,730,200
VCG	60,900	57,100	-6.24	13,854,100
PVX	28,600	26,400	-7.69	10,012,200
VGS	28,300	25,400	-10.25	9,348,300
VSP	32,400	29,500	-8.95	5,002,600

HoSE: 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần				
Mã CK	Giá mở	Giá đóng	Tăng	%
MCV	18,600	21,400	2,800	15.05
TAC	28,100	31,500	3,400	12.10
BVH	31,500	35,000	3,500	11.11
TNA	20,900	23,200	2,300	11.00
BHS	33,500	36,200	2,700	8.06

HNX: 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần				
Mã CK	Giá mở	Giá đóng	Tăng	%
S96	33,500	46,600	13,100	39.10
VTV	29,500	36,900	7,400	25.08
VIT	23,700	26,900	3,200	13.50
HAD	38,000	42,500	4,500	11.84
SDN	26,400	29,500	3,100	11.74

HoSE: 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần				
Mã CK	Giá mở	Giá đóng	Giảm	%
FMC	20,000	16,500	-3,500	-17.50
ATA	31,500	26,800	-4,700	-14.92
FBT	16,900	14,400	-2,500	-14.79
RDP	22,500	19,200	-3,300	-14.67
LGL	41,400	35,700	-5,700	-13.77

HNX: 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần				
Mã CK	Giá mở	Giá đóng	Giảm	%
CTB	23,900	19,500	-4,400	-18.41
VIG	23,600	19,300	-4,300	-18.22
RCL	86,000	70,800	-15,200	-17.67
SJ1	25,100	20,800	-4,300	-17.13
VIX	32,000	26,600	-5,400	-16.88

THỐNG KÊ GIAO DỊCH NGÀY THỨ 6

HoSE: 5 CP được NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất			
Mã CK	KL mua	Mã CK	KL bán
EIB	593,870	VSH	250,690
HAG	271,620	PPC	247,930
CII	177,040	VIP	235,000
BVH	167,340	VNM	195,650
CTG	138,160	EIB	182,200

HNX: 5 CP được NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất			
Mã CK	KL mua	Mã CK	KL bán
KLS	181,000	VGS	20,000
PVS	65,300	DID	11,200
BVS	33,700	KLS	10,000
VCG	28,200	SDD	6,000
PVX	24,100	CTN	5,500

HoSE: 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày				
Mã CK	Giá mở	Giá đóng	± %	KLGD
SAM	31,800	32,100	0.94	2,926,690
STB	23,800	23,400	-1.68	2,607,150
CII	42,700	44,800	4.92	2,314,920
EIB	23,800	23,800	-3.50	1,396,510
SSI	90,000	88,000	-2.22	1,380,140

HNX: 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày				
Mã CK	Giá mở	Giá đóng	± %	KLGD
KLS	34,600	34,800	0.58	3,444,100
VGS	25,000	25,400	1.60	2,169,100
VCG	59,300	57,100	-3.71	1,700,300
PVX	27,600	26,400	-4.35	1,195,600
VSP	30,100	29,500	-1.99	616,800

HoSE: 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày				
Mã CK	Giá mở	Giá đóng	Tăng	%
CII	42,700	44,800	2,100	4.92
MCV	20,400	21,400	1,000	4.90
VIP	23,200	24,300	1,100	4.74
SEC	23,600	24,700	1,100	4.66
HLA	26,400	27,300	900	3.41

HNX: 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày				
Mã CK	Giá mở	Giá đóng	Tăng	%
MAC	14,300	15,300	1,000	6.99
LHC	58,900	63,000	4,100	6.96
SDN	27,600	29,500	1,900	6.88
S96	43,600	46,600	3,000	6.88
SGH	65,500	70,000	4,500	6.87

HoSE: 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày				
Mã CK	Giá mở	Giá đóng	Giảm	%
ATA	28,200	26,800	-1,400	-4.96
RDP	20,200	19,200	-1,000	-4.95
MCG	37,200	35,400	-1,800	-4.84
GMD	84,000	80,000	-4,000	-4.76
SHI	29,500	28,100	-1,400	-4.75

HNX: 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày				
Mã CK	Giá mở	Giá đóng	Giảm	%
DST	10,000	9,300	-700	-7.00
CID	21,600	20,100	-1,500	-6.94
CJC	29,000	27,000	-2,000	-6.90
DID	31,000	28,900	-2,100	-6.77
GHA	37,500	35,000	-2,500	-6.67

THÔNG TIN ĐẦU GIÁ, NIÊM YẾT
Kết quả đầu giá

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đầu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Quảng Bình	136.591	3,414,780	10,010	27/01/2010	07/01/2010- 20/01/2010
Công ty Bến xe ô tô khách liên nội tỉnh Kon Tum	32.797	3,182,290	10,000	20/01/2010	Từ 24/12/2009
Công ty TNHH MTV Tư vấn Quản lý Dự án Điện lực Dầu khí 1	20	1,020,000	10,500	20/01/2010	25/12/2009- 12/01/2010
CP Kỹ thuật XDCB & Địa Ốc Cao Su	10	1,800,000	12,100	19/01/2010	30/12/2009- 11/01/2010
Công ty TNHH Một thành viên Vật tư Nông nghiệp Đồng Nai	100	3,518,500	10,300	14/01/2010	Từ 21/12/2009

Lịch đầu giá

Công ty	Số lượng CP chào bán	Số lượng CP bán được	Giá khởi điểm	Giá đầu giá thành công TB (đồng)	Giá đầu giá thành công thấp nhất
Công ty Máy và Phụ tùng	5,640,890	5,640,890	10,500	10,509	10,500

Danh sách công ty đã nộp hồ sơ niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Sông Ba	HOSE	450.00	06/01/2010
CTCP Ô tô TMT	HOSE	125.78	06/01/2010

Lịch niêm yết công ty

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch đầu tiên
CTCP Xây dựng Cotex	CTD	HOSE	184.50	95,000	20/1/2010
CTCP Đầu tư & Xây dựng Sao Mai	ASM	HOSE	99.13	50,000	18/1/2010
CTCP Ngoại thương và Phát triển Đầu tư TP.HCM	FDC	HOSE	142.98	40,000	18/1/2010
CTCP Thế Giới số Trần Anh	TAG	HASTC	45.07		12/1/2010

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Bảng giá OTC tham khảo (ngày 14/01/2010)

Công ty	Giá thấp nhất	Giá cao nhất	Công ty	Giá thấp nhất	Giá cao nhất
Ngành Ngân hàng			Ngành Công nghiệp		
Ngân hàng TMCP Quân đội (MB)	27.000	28.000	CTCP Thép Tiến Lên	28.000	29.000
Ngân hàng Đông Á	18.000	19.000	CTCP Nhựa Đông Á	24.000	25.000
Ngân hàng Kỹ thương Việt Nam (Techcombank)	30.000	31.000	CTCP Cao su Bến Thành	12.000	13.000
Ngân hàng Hàng Hải Việt Nam	17.000	18.000	CTCP Thép Đại Thiên Lộc	27.000	28.000
Ngân hàng Phương Nam	13.000	14.000	CTCP Thép Pomina	40.000	41.000
Ngân hàng TMCP Quốc tế (VIB)	18.000	19.000	CTCP Bảo vệ Thực vật An Giang	95.000	98.000
Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội (Habubank)	12.000	13.000	CTCP Thép Đình Vũ Hải Phòng	11.000	12.000
Ngành Bất động sản			CTCP Thép Thép Việt	37.000	38.000
CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	18.000	21.000	CTCP Bao bì Hà Tiên	14.000	15.000
CTCP Đầu tư và Xây dựng Sao Mai	50.000	51.000	Ngành Thực phẩm		
CTCP Quốc Cường Gia Lai	47.000	48.000	CTCP KIDO	15.000	16.000
Ngành Dược phẩm			CTCP Nước khoáng Vĩnh Hảo	28.000	29.000
CTCP Dược phẩm Hà Nội	29.000	30.000	Ngành Tài chính Bảo hiểm		
CTCP Dược phẩm MEKOPHAR	69.000	70.000	CTCP Chứng khoán Thiên Việt	15.000	16.000
CTCP Dược phẩm VIDIPHAR	41.000	42.000	CTCP Chứng khoán FPT	12.000	13.000
CTCP Dược phẩm Cần Giờ	11.000	12.000	CTCP Vàng bạc đá quý Phương Nam	13.000	14.000
Ngành Vận tải			CTCP Chứng khoán Đại Việt	10.000	11.000
CTCP Vận tải biển Việt Nam	17.000	18.000	CTCP Bảo hiểm Quân Đội	16.000	17.000
CTCP Âu Lạc	23.000	24.000	Ngành Xây dựng		
CTCP Mai Linh	14.000	15.000	CTCP Xây dựng Cotec	90.000	95.000
CTCP Vận tải Biển Bắc	16.000	17.000	CTCP Đầu tư và Xây dựng Sao Mai	50.000	51.000
Ngành Thủy Điện- Nhiệt Điện			CTCP Xi măng Công Thanh	9.000	10.000
CTCP Thủy điện Miền Nam	7.000	8.000	CTCP Xi măng Phú Thọ	12.000	13.000
CTCP Nhiệt điện Cẩm Phả	13.000	15.000	CTCP Dây cáp điện Việt Nam	22.000	23.000
CTCP Thủy điện Bắc Hà	13.000	14.000	CTCP Cotecstar	15.000	16.000
CTCP Nhiệt điện Bà Rịa	23.000	24.000	Ngành Công nghệ		
Thương mại – XNK			CTCP Chip Sáng	10.000	11.000
CTCP XNK Hà Anh	27.000	28.000	CTCP Bưu chính Viễn thông Sài Gòn	12.000	13.000
CTCP Đại lý Hàng hải VOSA	14.000	15.000	CTCP Fsoft	61.000	62.000
CTCP Công nghiệp thương mại Masan	98.000	99.000	CTCP Thẻ giới số Trần Anh	53.000	55.000

(Nguồn: Báo Đầu tư Chứng khoán)

Khuyến cáo sử dụng

Bản tin tuần của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt cung cấp những thông tin chung và nhận định về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chủ yếu diễn ra trong tuần và dự báo xu thế trong tuần tới. Bản tin không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của bản tin như một nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình.

Tất cả những số liệu, thông tin trong bản tin được chúng tôi chú trọng tính cập nhật, đồng thời xem xét cẩn trọng và khách quan ở mức cao nhất. Tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm rằng tất cả những số liệu được cung cấp là chính xác. BVSC sẽ không chịu trách nhiệm đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập trong bản tin này. Mọi quan điểm cũng như nhận định phân tích trong bản tin cũng sẽ có thể được thay đổi mà không cần báo trước.

Bản tin tuần này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BVSC đều trái luật. Bản quyền thuộc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, 2009.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt Phòng Nghiên cứu thị trường & Đầu tư

Ts. Phạm Thành Thái Lĩnh
Chiến lược thị trường
linhptt@bvsc.com.vn

Trần Hải Yến
Kinh tế vĩ mô
yenth@bvsc.com.vn

Ths. Nguyễn Xuân Bình
Chiến lược thị trường
binhnx@bvsc.com.vn

Nguyễn Đức Thi
Chiến lược thị trường
thind@bvsc.com.vn

Chế Thị Mai Trang
Phân tích ngành, công ty
trangctm@bvsc.com.vn

Thông tin liên hệ

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 8 - Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, HN
Tel: (84-4) 3928 8080
Fax: (84-4) 3928 9888
Email: research@bvsc.com.vn
Website: www.bvsc.com.vn

Chi nhánh tại Hồ Chí Minh
Số 6 - Lê Thánh Tôn, Quận I, TP.HCM
Tel: (84-8) 3914 6888
Fax: (84-8) 3914 7999